

Số: 5677 /TCHQ-KDHQ

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2021

V/v phân loại mặt hàng FORMULATED
POLYETHER POLYOL AG-7086

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai.

Liên quan đến việc phân loại mặt hàng có tên khai báo “*Polyete khác-loại khác, dạng nguyên sinh-FORMULATED POLYETHER POLYOL AG-7086*” do Công ty TNHH Evertrade Việt Nam nhập khẩu tại tờ khai hải quan số 102496484311/A12 ngày 22/02/2019 đăng ký tại Chi cục Hải quan Long Bình Tân đã được gửi phân tích phân loại tại Chi cục Kiểm định hải quan 4, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về việc phân loại hàng hóa:

Căn cứ khoản 1 Điều 26 Luật Hải quan: “*Khi phân loại hàng hóa phải căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để xác định tên gọi, mã số của hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.*”

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 1 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở tham khảo Chú giải chi tiết HS nhóm 34.02 và nhóm 38.24:

Mặt hàng có bản chất là polyol, dạng lỏng, có thành phần chính là hợp chất polyol và hợp chất khác như hợp chất HCFC, dung dịch 0,5% trong nước làm giảm sức căng bề mặt xuống dưới 45mN/m, dạng nonionic, dạng lỏng, chưa đóng gói bán lẻ, được phân loại như sau:

- Trường hợp mặt hàng được sử dụng với mục đích mà ở đó đặc tính hoạt động bề mặt là công dụng chính (ví dụ mặt hàng dùng để sản xuất chất tẩy rửa, chất phân tán, nhũ hóa, chế phẩm làm sạch, ...) thì phù hợp phân loại vào nhóm 34.02;

- Trường hợp mặt hàng được sử dụng với mục đích không liên quan đến chức năng hoạt động bề mặt hoặc chức năng hoạt động bề mặt chỉ là phụ hoặc không được yêu cầu so với công dụng chính của hàng hóa (ví dụ mặt hàng được sử dụng với vai trò chất tham gia phản ứng với isocyanate, để sản xuất mút xốp (polyurethane foam),...) thì bị loại trừ khỏi nhóm 34.02. Khi đó mặt hàng phù hợp phân loại vào nhóm 38.24.

2. Về việc xác định mục đích sử dụng của hàng hóa:

Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai chỉ đạo Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai tổ chức thực hiện kiểm tra thực tế sử dụng mặt hàng tại Công ty theo hướng dẫn nêu trên để xác định mục đích sử dụng, công dụng của hàng hóa. Trường hợp kiểm tra thực tế không đủ thông tin để xác định mục đích sử dụng, công dụng của mặt hàng, Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai đề nghị Công ty cung cấp đầy đủ hồ sơ, số liệu, chứng từ, tài liệu về mục đích sử dụng mặt hàng (Hợp đồng mua bán, phiếu xuất kho, phiếu nhập kho của cơ sở sản xuất, đăng ký kinh doanh của cơ sở sản xuất, ...) để xác định mục đích sử dụng, công dụng của hàng hóa.

Chi cục Kiểm định hải quan 4 trả lời kết quả phân tích gửi đơn vị yêu cầu phân tích.

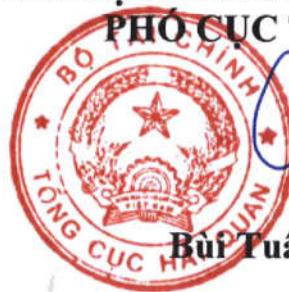
Trên cơ sở kết quả phân tích của Chi cục Kiểm định hải quan 4 và kết quả xác định mục đích sử dụng mặt hàng, đối chiếu với hướng dẫn tại mục 1 nêu trên, Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai chỉ đạo, tổ chức thực hiện phân loại hàng hóa và thực hiện thủ tục hải quan theo quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai biết và thực hiện./.

(Signature)
Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Hoàng Việt Cường (để b/c);
- Chi cục Hải quan Long Bình Tân (để t/h);
- Cục trưởng Cục KDHQ (để b/c);
- Chi cục KDHQ 4 (để t/h);
- Lưu: VT, KDHQ (03b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC KDHQ
PHÓ CỤC TRƯỞNG



(Signature)
Bùi Tuấn Hải